

# UÔNG NƯỚC NHỚ NGUỒN

**HT. Thích Thanh Từ**

Người tu gánh vác được giáo pháp của Phật, làm lợi ích cho đời đều là những người trước hiểu thảo với cha mẹ. Kế đến biết quý kính Thầy Tổ là bậc tiền bối đã duy trì Phật pháp tồn tại, ngày nay chúng ta mới biết đề tu hành. Nếu đi tu chỉ muốn cho thân mình được nhàn hạ sung sướng, mà không nghĩ đến công ơn của những bậc tiền bối, không nghĩ đến sự tiếp nối, thì không làm được việc gì để cho người sau nương theo tu học, thật là một đời tu vô nghĩa vô ích.

Nghiệm lại, tôi thấy tôi là người có nhiều phước, gặp được bậc thầy (cố Hòa Thượng Thích Thiện Hoa) là một tấm gương hiểu thảo, luôn biết ơn những bậc tiền bối và có lòng thương chúng sanh, đem hết khả năng ra phục vụ đạo pháp mà không bao giờ thấy mệt mỏi chán nản. Thế nên, tôi nghĩ đời tôi nếu ngày nào đó, tôi không làm được việc gì nữa thì tốt hơn là theo Phật. Tôi không muốn sống đời vô ích, chỉ biết dung dưỡng cho thân mình, mà không nghĩ tới đạo, không làm lợi ích cho chúng sanh, sống như vậy không có ý nghĩa. Hiện tại Tăng Ni có duyên phước gặp được thầy tốt bạn lành, phải ráng làm sao cho đời tu của mình là một đời tu cực kỳ hữu ích cho đạo cho đời. Đừng để đời tu của mình là đời ăn nhờ, ở đậu, không lợi ích gì cho ai, khiến cho thế gian phỉ báng chê cười, uông đi một đời tu và mai kia cũng không ra gì hết. Tôi thường nhắc nhở Tăng Ni phải noi gương những bậc tiền bối, phải học và phải huân tập cái hay, cái đẹp của các Ngài, cố gắng làm cho được. Tập theo gương tốt đó để tạo cho đời tu của mình thành một phương thuốc giúp đời, chứ không phải là con mọt hay con sâu trong đạo để cho đời phiền trách.

Thầy tôi dạy người muốn làm việc lớn, đem lợi ích cho đạo cho đời phải gầy dựng cho mình một khả năng, nếu không có khả năng thì không làm gì được. Muốn làm việc gì phải có khả năng về việc đó. Ví dụ muốn sáng tác dịch thuật hay giảng dạy giáo lý, phải có học lực khá về nội điển lẫn ngoại điển mới làm được. Muốn tu thiền phải có khả năng về thiền mới tu được. Nói rộng hơn, học và tu theo Phật, chúng ta phải có khả năng hiểu đạo thấu suốt, mới truyền bá Phật pháp thấu suốt được. Nếu không hiểu thấu suốt thì khó cho việc truyền bá Phật pháp. Hơn thế nữa, chúng ta là người tu hành theo lời Phật dạy, phải là người biết đường và đi trước, tức là có kinh nghiệm tu hành mới hướng dẫn cho người sau được. Biết đường và đi trước dẫn đường là khả năng phải có của người tu. Nếu hướng dẫn người tu mà không biết đường đi tới giác ngộ, không có khả năng đi trước để dẫn đường thì e rằng không hướng dẫn được. Thế nên làm Phật sự phải có khả năng.

Điều thứ hai, thầy tôi dạy phải bền chí. Bền chí là yếu tố cần thiết trong mọi công việc, nhất là sáng tác dịch thuật hay giảng dạy. Việc này đòi hỏi sự cần cù liên tục ngày đêm; không bền chí thì không thể đeo đuổi được lâu dài. Chỉ hứng thú nhất thời thì việc làm không tới nơi tới chốn. Việc tu cũng vậy, nếu không bền chí thì khi khỏe vui mới tu, khi buồn mệt không tu. Tu như thế không bao giờ có

kết quả. Tại sao vậy? Vì tu là sức mạnh liên tục, nhờ liên tục mà chóng thành công. Tu là đi trên con đường dài muôn dặm, người đi được phải bền chí. Lúc khỏe vui cũng đi, lúc mệt yếu cũng cố gắng đi; khỏe vui đi nhanh, mệt yếu thì đi chậm. Đi không bao giờ dừng nghỉ, nếu dừng nghỉ thì không đến đích. Dù gặp khó khăn trở ngại, hoặc vấp ngã trật chân trầy mặt đôi ba phen, cũng phải cố gắng đứng lên đi cho đến đích, chứ không dừng nghỉ. Đó là điều thiết yếu mà người tu phải có.

Điều thứ ba, thầy tôi dạy làm việc phải có sức khỏe, sức khỏe cũng là yếu tố cần thiết trong mọi công việc. Sức khỏe kém thì thân thể mỏi mệt, tinh thần bị quỵ (mỏi mệt), không thể ngồi lâu và không đủ sáng suốt để phiên dịch, sáng tác hay giảng dạy. Tu cũng vậy, phải khéo giữ sức khỏe không nên hủy hoại. Dừng nghỉ phải ép xác, phải hành hạ thân cho kiệt quệ mới là tu. Tu như vậy không tới đâu hết, mà phải điều hòa sức khỏe cho tốt, nhờ sức khỏe tốt tinh thần mới minh mẫn, công phu tu hành mới tới nơi tới chốn. Đức Phật Ngài đã từng tu khổ hạnh, sức khỏe kiệt quệ trầm trọng, Ngài tuyên bố con đường khổ hạnh không nên đi, vì không đem lại sự sáng suốt giác ngộ.

Điều thứ tư, thầy tôi dạy làm việc gì phải thích thú việc đó. Nói cách khác là phải yêu nghề. Làm thầy tu phải yêu sự nghiệp thầy tu, nếu chán thì không tu trọn đời được. Ngài nói dù có khả năng, có sức khỏe và bền chí, nhưng nếu không thích thú thì khó mà thành tựu, nhất là việc phiên dịch, sáng tác hay giảng dạy. Có thích thú mới vượt qua những khó khăn nhọc nhằn, khi thành công cảm thấy vui mừng thì mới làm được. Việc tu cũng vậy, nếu chúng ta tu mà thấy khó nhọc chán ngán thì đời tu sẽ thôi chuyển. Thế nên người tu tinh thần phải phấn phát, nhất là tọa thiền, nếu cảm thấy uể oải mệt nhọc thì sẽ hôn trầm hoặc trạo cử, xả thiền trước giờ qui định. Ngược lại nếu vui thích, tinh thần phấn chấn thì tọa thiền không chán, không mệt. Tinh thần phấn chấn giúp cho công phu tu tập được kết quả tốt. Đó là những kinh nghiệm của bậc thầy để lại, chúng ta phải ráng học và thực hành.

Sau đây tôi nhắc cho tất cả Tăng Ni luôn luôn nhớ, đời tu là cuộc sống thanh cao siêu thoát, chứ không phải là kiếp sống tầm thường của kẻ tàn phế. Nhiều người tu có quan niệm như người tàn phế vô dụng, nghĩ vào chùa để cho yên thân nhàn hạ, chứ không thấy cuộc sống của người tu là cao thượng siêu thoát. Từ cách sống hằng ngày đến sự tu hành, chúng ta phải vươn lên; xử sự với mọi người, chúng ta là bậc thầy, chứ không phải là người chiêu đãi mời khách, không phải là kẻ thương mại khoe hàng. Chúng ta phải biết người tu là bậc thầy, có trách nhiệm chỉ cho người đời những cái mê lầm đau khổ để cho họ tránh, không phải mời khách đến cho đông để chúng ta có phương tiện sống cho thoải mái. Phải biết bản phận mình là người cầm đuốc soi đường, ai đến với mình nếu không sáng nhiều thì cũng được một phần sáng nhỏ, để cho họ bớt tối tăm mê mờ. Do đó người tu phải có đời sống cao thượng đẹp đẽ, chớ sống quá tầm thường thấp kém.

Thứ nữa, tu là làm việc phi thường, người có tâm niệm thấp hèn yếu đuối không thể làm được. Thế nên lúc nào cũng phải rèn luyện cho mình có tâm hồn cao cả, ý chí vươn lên, quyết vượt khỏi vòng trần tục, thì chúng ta mới có đủ tư cách và khả năng phi thường để làm việc phi thường. Như vậy mới xứng đáng là

bậc thầy, còn nếu dung dưỡng tâm yếu hèn thì sẽ trở thành người hư tệ. Chúng ta phải cương quyết và can đảm làm được việc khó làm, để đạt mục đích tối hậu của người tu là giác ngộ. Tôi mong tất cả Tăng Ni luôn luôn nhớ, việc làm của mình là việc phi thường, chứ không phải vào chùa làm Tăng, để cầu chén cơm manh áo, chỗ ở nhàn hạ rảnh rang. Đường người tu là đường dốc đứng đầy chông gai, chúng ta phải tận lực xông pha lên tận đỉnh, không phải nhàn nhàn tản bộ dưới dốc là đến. Vì vậy chúng ta phải nung đúc quyết tâm, bền lòng thực hiện cho bằng được hạnh tu giải thoát.

Tôi thấy nhiều người chưa tu mà có tâm rất thật thà đáng mến. Ngược lại nhiều người tu mà có tâm lợi dưỡng, cầu danh thì thật là quá tệ. Tăng Ni đã có duyên ở chùa, phải quyết tâm nỗ lực tu cho xứng đáng là người xuất gia. Đừng làm cây lục bình ở dưới sông, nước lên thì trôi lên, nước rút thì trôi xuống. Phải tự quyết định đời mình, vì không ai bắt mình vào chùa, mà mỗi người tự phát nguyện đi tu, để giải khổ cho mình và độ người hết khổ. Thế mà sau khi cạo tóc ở chùa, tới giờ tụng kinh thì bê tha, tỏ ra mỗi mệt không muốn tụng, tới giờ ngồi thiền thì ngáp dài ngáp vẫn không muốn ngồi. Như vậy có phải tự mình phản bội chí nguyện xuất gia của mình không? Tư cách đó không phải là tư cách của người quyết chí thoát trần. Vậy tất cả Tăng Ni phải cố gắng tu hành cho xứng đáng là người xuất gia thoát tục, để mai kia nhắm mắt theo Phật, thì những việc mình làm để lại cho người sau là cái gương tốt, mới không hổ thẹn một đời tu và đền được cái ơn khó đền.

**Tuần báo Giác Ngộ, số 127, tháng 9-1998**

